

Bản án số: 96/2020/HSST
Ngày: 24-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Bảy;

Ông Nguyễn Mạnh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2020/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Doanh Thiêm V, sinh năm 1986, tại tỉnh B.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đường B, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Doanh Thiêm T và bà Đồng Thị C; bị cáo có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2020 cho đến nay, (có mặt).

- Người làm chứng: Bùi Trường S, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã Đường B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/8/2020, Công an huyện B phối hợp với Công an xã Đăk Nhau phát hiện Doanh Thiêm V đang đứng ở chốt “Điều T” thuộc thôn Đ, xã Đ có biểu hiện ghi vẩn nên tiến hành kiểm tra trên người V phát hiện trong túi áo khoác bên trái V đang mặc có 01 vỏ gói thuốc lá hiệu BASTOS, bên trong có chứa 01 gói nylon và 01 gói giấy bạc có chứa tinh thể màu trắng, quá trình

điều tra bị cáo V khai nhận chất màu trắng chứa trong 01 gói nylon và 01 gói giấy bạc là ma túy, loại Hêroin V vừa mua của người thanh niên tên Biên (không xác minh được nhân thân, lý lịch) ở khu vực “Làng Mông” thuộc xã Đ, huyện T, tỉnh Đ với giá 100.000 đồng về để sử dụng nên Cơ quan Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong tang vật (ký hiệu M), có chữ ký của Doanh Thiêm V.

Tại Kết luận giám định số 186/2020/GĐ-MT ngày 18/8/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận.

Chất màu trắng có trong 01 gói giấy bạc và 01 gói nylon hàn kín (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Hêroin, có khối lượng là 0,1367 gam.

Vật chứng vụ án: 0,0818 gam Hêroin còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 186/GĐ-MT ngày 18/8/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, Cơ quan CSĐT – Công an huyện B đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

Tại Cáo trạng số 99/CT – VKS - BD ngày 19/10/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Doanh Thiêm V về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Doanh Thiêm V, phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Doanh Thiêm V từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo Doanh Thiêm V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 11/8/2020 Doanh Thiêm V đến khu vực “Làng Mông” thuộc xã Đ, huyện T, tỉnh Đ mua 100.000 đồng ma túy, loại heroin, của một người đàn ông tên Biên (không rõ nhân thân, lý lịch), sau đó bị cáo V bỏ tất cả số ma túy vừa mua vào gói thuốc lá hiệu “Bastos” mang về sử dụng. Khi V đi về đến thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước thì bị Công an huyện B bắt quả tang người cùng tang vật.

Kết quả giám định chất màu trắng đựng trong 01 gói nylon và 01 gói giấy bạc là ma túy loại Hêroin, có khối lượng là 0,1367gam.

Từ phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Doanh Thiêm V đã phạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)

c) Hêrôin, ..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, do lối sống buông thả, dẫn đến nghiện ma túy nên mặc dù nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có con còn nhỏ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy có thu nhập không ổn định, có con còn nhỏ nên được miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Doanh Thiêm V.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu 186 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đối với người đàn ông tên Biên bán ma túy cho bị cáo tại khu vực “Làng Mông”, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về hình phạt là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Doanh Thiêm V phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Doanh Thiêm V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2020.

[2] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 186 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0009818 ngày 08/10/2020 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện B với Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Doanh Thiêm V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh